TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày: 21 – 6 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Lin

Bà Trần Thị Đổi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm – Kiểm sát viên;

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Tấn K. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Gà Rừng.

Sinh năm: 1998; Nơi sinh: Tỉnh Long An.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm mướn; Chức vụ: Không có.

Họ và tên cha: Huỳnh Văn L, sinh năm: 1976 (sống).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1978 (sống).

Anh, chị, em ruột: Không có.

Bản thân chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 16/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K 01 năm

tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Huỳnh Tấn K đã chấp hành xong bản án ngày 30/01/2019 và đã được đương nhiên xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo K bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An từ ngày 14/3/2021 đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (xin vắng mặt).

+ Ông Phạm Minh Nhật C, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ô 43, lô DC73 – NA12, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Bá Thế A, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 3 năm 2021, bị cáo Huỳnh Tấn K có quen biết với một người phụ nữ tên bà N (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực chợ Tho Mo, thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Bà N kêu bị cáo K đến tỉnh Bình Dương để chạy xe mô tô do người khác phạm tội mà có đến chợ Tho Mo để tiêu thụ. Bà N thỏa thuận với bị cáo K mỗi chuyến vận chuyển trót lọt bà N sẽ trả cho bị cáo K 700.000 đồng, thì được bị cáo K đồng ý.

Khoảng 18 giờ 30 ngày 14/3/2021, bà N kêu người thanh niên tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà của bị cáo K tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An để kêu bị cáo K đi đến địa phận tỉnh Bình Dương để vận chuyển thuê xe mô tô do người khác phạm tội mà có đem tiêu thụ. Q chỉ cụ thể địa điểm nhận xe cho bị cáo K biết, bị cáo K đồng ý. Sau đó bị cáo K đón xe khách đến địa điểm mà Q đã chỉ dẫn tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, khi đến nơi bị cáo K thấy có 01 người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, biển số 86B6-465.95 đến gặp bị cáo K, người này hỏi bị cáo K "có phải lính của bà N kêu đến không?" bị cáo K nói "phải" nên người này giao xe mô tô biển số 86B6-465.95 cho bị cáo K. Khi nhận xe, bị cáo K nhìn thấy ổ khóa mở công tắc xe có dấu hiệu bị cạy phá không còn tác dụng, xe không có giấy chứng nhận đăng ký, có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên bị cáo K biết xe này do người khác phạm tội mà có. Sau đó bị cáo K điều khiển xe mô tô 86B6-465.95 về huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để tiêu thụ. Nhưng khi đến khoảng 20 giờ 45 ngày 14/3/2021, Bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 86B6-465.95 đến đoạn đường thuộc Ô 7, Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng vụ án tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, màu đen cam, số khung: 01444, số máy: 115448, biển số 86B6-465.95; 04 chìa khóa xe mô tô bị mài mòn phần đầu kim loại.

Qua xác minh, xe mô tô biển số 86B6-465.95 là tài sản của bà Lê Thị Thu T, sinh năm 2000, nơi cư trú: thôn C, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Xe mô tô trên do ông Phạm Minh Nhật C, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ô 43, Lô DC73 - NA12, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương điều khiển chở bà T đi công việc và bị mất trộm vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 14/3/2021 tại nhà trọ không biển hiệu tại địa chỉ: Ô 43, Lô DC73 – NA12, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL.ĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, màu đen cam, biển số 86B6-465.95, số khung 01444, số máy 115448 mà bị cáo K vận chuyển đi tiêu thụ bị bắt quả tang có giá trị thành tiền là 41.391.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 77/CT – VKSĐH ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Huỳnh Tấn K về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Thu T trình bày: Bà là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, màu đen cam, biển số 86B6-465.95, số khung 01444, số máy 115448. Khoảng 18 giờ ngày 14/3/2021, bà và bạn bà là ông Phạm Minh Nhật C dựng xe ở hành lang của lối đi trong nhà trọ và đi vào phòng. Khoảng 45 phút sau thì phát hiện bị mất trộm xe mô tô nói trên. Do bà đã nhận được xe nên bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phạm Minh Nhật C trình bày: Ông và bà Lê Thị Thu T là bạn bè. Khoảng 18 giờ ngày 14/3/2021, ông chở bà T đi công việc, sau đó về Nhà trọ và dựng xe trước cửa phòng trọ khoảng 45 phút sau thì phát hiện xe đã bị mất trộm. Do bà T đã nhận lại được xe nên ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo K.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Huỳnh Tấn K gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa đã tiến hành trao trả 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, màu đen cam, biển số 86B6-465.95, số khung 01444, số máy 115448 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thu T.

- Tịch thu tiêu hủy 04 chìa khóa xe mô tô bị mài mòn phần đầu kim loại, không có giá trị sử dụng.

Đối với người phụ nữ tên bà N, người nam thanh niên tên Q (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Huỳnh Tấn K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 10/5/2021 tách hành vi của bà N, Q thành vụ án khác tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với người nam thanh niên giao xe mô tô biển số 86B6-465.95 cho bị cáo Huỳnh Tấn K để đi tiêu thụ do không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo K nên không có cơ sở xử lý về tội danh có liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tấn K thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo cho rằng đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Bị cáo K với mức án quá cao. Bị cáo nói lời sau cùng là hối hận về hành vi phạm tội của mình chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về lo làm ăn, sửa đổi để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:*

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

[1.2.1]. Đối với bà Lê Thị Thu T và ông Phạm Minh Nhật C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt. Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tuy vắng nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ, vụ án không có tình tiết mâu thuẫn so với lời nhận tội của bị cáo nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[1.2.2]. Đối với ông Nguyễn Hoàng H, ông Nguyễn Bá Thế A là người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[2]. *Hành vi phạm tội của bị cáo:*

[2.1]. Trước tòa, bị cáo Huỳnh Tấn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Thấy rằng, dù biết rõ nguồn gốc tài sản là do người khác phạm tội mà có nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Huỳnh Tấn K đã nhận vận chuyển tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, màu đen cam, biển số 86B6-465.95, số khung 01444, số máy 115448, xe có giá trị thành tiền là 41.391.000đồng đi tiêu thụ cho một người tên bà N (không rõ nhân thân, lai lịch) từ thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về huyện Đức Huệ, tỉnh Long An với tiền công là 700.000 đồng; bị cáo chưa nhận tiền công**.** Trên đường vận chuyển đến đoạn đường Tỉnh lộ 830 thuộc Ô 7, khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Huỳnh Tấn K theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2.2]. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Huỳnh Tấn K gây ra là nguy hiểm. Bị cáo biết rõ đây là tài sản do phạm tội mà có, nhưng bị cáo vẫn nhận vận chuyển để tiêu thụ được tài sản. Hành vi này đã xâm phạm đến khách thể là trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến công tác bảo vệ pháp luật và phòng chống tội phạm của Nhà nước; là tiếp tay, thúc đẩy cho hoạt động tội phạm. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. *Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:*

[3.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tấn K luôn thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3]. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo K với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để có mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thu T 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Winner X, màu đen cam, biển số 86B6-465.95, số khung 01444, số máy 115448 (theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/3/2021), là hoàn toàn phù hợp.

- Tịch thu tiêu hủy 04 chìa khóa xe mô tô bị mài mòn phần đầu kim loại, không có giá trị sử dụng là hoàn toàn phù hợp.

[6]. Đối với người phụ nữ tên bà N, người nam thanh niên tên Q (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Huỳnh Tấn K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 10/5/2021 tách hành vi của bà N, Q thành vụ án khác tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[7]. Đối với người nam thanh niên giao xe mô tô biển số 86B6-465.95 cho bị cáo Huỳnh Tấn K để đi tiêu thụ do không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo K nên không có cơ sở xử lý về tội danh có liên quan.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo Huỳnh Tấn K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 333, khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Tấn K 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 04 chìa khóa xe mô tô bị mài mòn phần đầu kim loại.

(Tang vật nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/5/2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn K nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan ĐT huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐH;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Quốc